

**THEO DÕI BỘ CHỈ SỐ PHỤC VỤ NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP TRONG THỰC HIỆN  
TTHC, CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 766/QĐ-TTG**

*(Theo nội dung Công văn số 843/UBND-TH ngày 17/7/2023 của UBND huyện)*

**Thống kê vào ngày 01/4/2024**

<b>STT</b>	<b>Tên Cơ quan</b>	<b>Điểm đạt được</b>	<b>Điểm tăng/giảm (so với ngày 25/3/2024)</b>	<b>Điểm yêu cầu</b>
1	UBND Xã Nhơn Hội	<b>89,67</b>	-0,30	80-90
2	UBND Xã Phú Hữu	<b>89,23</b>	0,15	80-90
3	UBND Xã Vĩnh Lộc	<b>89,05</b>	-0,01	80-90
4	UBND Thị trấn Long Bình	<b>88,49</b>	0,13	80-90
5	UBND Xã Vĩnh Hậu	<b>88,28</b>	0,00	80-90
6	UBND Xã Phước Hưng	<b>88,23</b>	-0,16	80-90
7	UBND Thị trấn Đa Phước	<b>87,89</b>	-0,64	80-90
8	UBND Xã Quốc Thái	<b>87,87</b>	0,03	80-90
9	UBND Xã Vĩnh Hội Đông	<b>87,64</b>	-0,05	80-90
10	UBND Xã Vĩnh Trường	<b>86,9</b>	-1,07	80-90
11	UBND Xã Phú Hội	<b>86,79</b>	0,15	80-90
12	UBND Thị trấn An Phú	<b>83,61</b>	-1,08	80-90
13	UBND Xã Khánh An	<b>82,93</b>	-0,59	80-90
14	UBND Xã Khánh Bình	<b>81,51</b>	-0,36	80-90